

TẬP ĐOÀN VINGROUP – CÔNG TY CP CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 29033/2026/VGR CV
V/v: Công bố thông tin
về tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc
chào bán trái phiếu

Hà Nội, ngày 27 tháng 08 năm 2026

Kính gửi: SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Căn cứ quy định tại Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06/11/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và chế độ báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Tập đoàn Vingroup – Công ty CP gửi nội dung công bố thông tin định kỳ về việc sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu đối với trái phiếu còn dư nợ tại báo cáo.

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác và đầy đủ của thông tin công bố nêu trên./.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



NGUYỄN VIỆT QUANG

Tổng Giám đốc

* Tài liệu kèm theo:

- Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu đối với trái phiếu còn dư nợ.

BÁO CÁO**Tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu****Kỳ báo cáo: 31/12/2025****1. Thông tin doanh nghiệp**

- Tên doanh nghiệp: Tập đoàn Vingroup – Công ty CP ("Tổ Chức Phát Hành")
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0101245486 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội (nay là Sở Tài chính Thành phố Hà Nội) cấp đăng ký thay đổi lần thứ 76 ngày 23 tháng 12 năm 2025 (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm)
- Trụ sở chính: Số 7, đường Bằng Lăng 1, Khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: +84 (24) 3974 9999
- Số fax giao dịch: +84 (24) 3974 8888
- Địa chỉ thư điện tử: info@vingroup.net
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần đại chúng
- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
- Mã số thuế: 0101245486

2. Mục đích sử dụng vốn theo phương án phát hành

Chi tiết xem tại Phụ Lục 1 – Danh sách thông tin chi tiết các trái phiếu.

3. Tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu và tiến độ giải ngân số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp còn dư nợ:Kỳ báo cáo: **31/12/2025** (từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025)

Chi tiết xem tại Phụ Lục 2 – Tình hình sử dụng số tiền thu được từ phát hành trái phiếu.

Trừ khi được định nghĩa khác đi trong bản công bố thông tin này, các thuật ngữ được định nghĩa trong Các Điều Khoản Trái Phiếu và Các Văn Khoản Trái Phiếu sẽ có cùng nghĩa khi được sử dụng trong bản công bố thông tin này.

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác và đầy đủ của báo cáo nêu trên./.

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh)

VŨ THỊ THÚY
Kế toán tổng hợp**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**NGUYỄN VIỆT QUANG**
Tổng Giám đốc

PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH THÔNG TIN CHI TIẾT CÁC TRÁI PHIẾU

| STT | Phê duyệt phát hành | Mã trái phiếu | Tổng giá trị phát hành dự kiến (theo mệnh giá) (USD) | Tổng giá trị phát hành thực tế (theo mệnh giá) (USD) | Mục đích sử dụng vốn |
|-----|--|---------------|--|--|--|
| 1. | Nghị quyết số 47/2021/NQ-HĐQT-VINGROUP ngày 20/12/2021, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐQT-VINGROUP ngày 12/04/2022, Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐQT-VINGROUP ngày 20/05/2022 | VICD2227001 | 525.000.000 | 525.000.000 | (i) Thanh toán các khoản phí, chi phí liên quan đến việc phát hành Trái phiếu, và (ii) Thực hiện phương án kinh doanh góp vốn đầu tư trực tiếp vào Công ty Cổ phần sản xuất và Kinh doanh Vinfast. |
| 2. | Nghị quyết số 47/2021/NQ-HĐQT-VINGROUP ngày 20/12/2021, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐQT-VINGROUP ngày 12/04/2022, Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐQT-VINGROUP ngày 20/05/2022 | VICD2227002 | 100.000.000 | 100.000.000 | (i) Thanh toán các khoản phí, chi phí liên quan đến việc phát hành Trái phiếu, và (ii) Thực hiện phương án kinh doanh góp vốn đầu tư trực tiếp vào Công ty Cổ phần sản xuất và Kinh doanh Vinfast. |
| 3. | Quyết định số 021/2023/QĐ-TGD-VINGROUP ngày 12/9/2023 | VICD2328001 | 250.000.000 | 250.000.000 | Cơ cấu lại khoản nợ nước ngoài dưới hình thức phát hành trái phiếu quốc tế mã số khoản vay 2B0009624 được NHNN xác nhận đăng ký tại công văn số 2550/NHNN-QLNH ngày 16/4/2021 (trong đó bao gồm việc thanh toán các khoản phí, chi phí cho việc phát hành trái phiếu mới). |
| 4. | Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐQT-VINGROUP ngày 17/10/2025 | VICD2328002 | 325.000.000 | 325.000.000 | (i) Thanh toán các khoản phí, chi phí liên quan đến việc chào bán/phát hành Trái phiếu, và (ii) Cơ cấu lại khoản nợ nước ngoài của Tổ chức Phát hành có mã khoản vay được đăng ký với Ngân hàng Nhà nước 2B0014499 được NHNN xác nhận đăng |

| STT | Phê duyệt phát hành | Mã trái phiếu | Tổng giá trị phát hành dự kiến (theo mệnh giá) (USD) | Tổng giá trị phát hành thực tế (theo mệnh giá) (USD) | Mục đích sử dụng vốn |
|-----|---------------------|---------------|--|--|--|
| | | | | | ký tại công văn số 10941/NHNN-QLNH ngày 10/12/2025, và (iii) Thực hiện các dự án đầu tư của Tổ chức Phát hành (không đầu tư vào xây dựng nhà ở cho mục đích thương mại) và chương trình dự án đầu tư khác phù hợp với quy định của Pháp luật. |
| | TỔNG | | 1.200.000.000 | 1.200.000.000 | |

12/12/2025

PHỤ LỤC 2 – TÌNH HÌNH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

| STT | Mục đích sử dụng số tiền thu được từ trái phiếu | Mã trái phiếu | Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 31/12/2024 | Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu trong kỳ báo cáo (từ 01/01/2025 đến 31/12/2025) | Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 31/12/2025 |
|------------|---|---------------|--|---|--|
| | | | Số tiền (USD) | Số tiền (USD) | Số tiền (USD) |
| I. | Đối với các trái phiếu đã phát hành trước ngày Nghị định số 65/2022/NĐ-CP có hiệu lực và còn dư nợ | | | | |
| 1 | Chương trình/Dự án | | | | |
| 2 | Tăng quy mô vốn cho hoạt động sản xuất/kinh doanh | | | | |
| 2.1 | Tổ Chức Phát Hành sử dụng số tiền thu được việc phát hành Trái Phiếu để thực hiện phương án kinh doanh góp vốn đầu tư trực tiếp vào Công ty Cổ phần sản xuất và Kinh doanh Vinfast (512.003.026 USD) và thanh toán các khoản phí, chi phí liên quan đến việc phát hành Trái phiếu (12.996.974 USD). | VICD2227001 | 525.000.000 | - | 525.000.000 |
| 2.2 | Tổ Chức Phát Hành sử dụng số tiền thu được việc phát hành Trái Phiếu để thực hiện phương án kinh doanh góp vốn đầu tư trực tiếp vào Công ty Cổ phần sản xuất và Kinh doanh Vinfast (2.975.884 USD) và thanh toán các khoản phí, chi phí liên quan đến việc phát hành Trái phiếu (97.024.116 USD). | VICD2227002 | 100.000.000 | - | 100.000.000 |
| 3 | Cơ cấu lại khoản nợ | | | | |
| II. | Đối với các trái phiếu phát hành từ ngày Nghị định số 65/2022/NĐ-CP có hiệu lực và còn dư nợ | | | | |
| 1 | Chương trình/Dự án | | | | |
| | Tổ Chức Phát Hành sử dụng số tiền thu được việc phát hành Trái Phiếu để thực hiện các dự án đầu tư của Tổ Chức Phát Hành (không đầu tư vào xây dựng nhà ở cho mục đích thương mại) và các chương trình dự án đầu tư khác của Tổ Chức Phát Hành phù hợp với quy định của Pháp luật, cụ thể: thực hiện đầu tư vào Dự án Nhà máy nhiệt điện LNG Hải Phòng mà Tổ Chức Phát Hành | VICD2328002 | - | 258.500.000 | 258.500.000 |

| STT | Mục đích sử dụng số tiền thu được từ trái phiếu | Mã trái phiếu | Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 31/12/2024 | Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu trong kỳ báo cáo (từ 01/01/2025 đến 31/12/2025) | Tình hình thực tế sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu lũy kế đến ngày 31/12/2025 |
|-----|--|---------------|--|---|--|
| | | | Số tiền (USD) | Số tiền (USD) | Số tiền (USD) |
| 2 | tham gia với tư cách là nhà đầu tư trong liên danh nhà đầu tư với Công ty Cổ phần Năng lượng VinEnergio theo Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Số 8538118188 cấp ngày 23 tháng 6 năm 2025 bởi Ban Quản Lý Khu Kinh Tế Hải Phòng (như có thể được sửa đổi, bổ sung vào từng thời điểm), cụ thể là chi trả tiền để thực hiện đầu tư một số cấu phần thuộc Dự án 258.500.000 USD. | | | | |
| 3 | Tăng quy mô vốn cho hoạt động sản xuất/kinh doanh | | | | |
| | Tổ Chức Phát Hành sử dụng số tiền thu được việc phát hành Trái Phiếu để bổ sung nguồn vốn cho chương trình, hoạt động kinh doanh chung của Tổ Chức Phát Hành để thanh toán các khoản phí, chi phí liên quan đến việc chào bán/phát hành Trái Phiếu | VICD2328002 | - | 6.500.000 | 6.500.000 |
| | Cơ cấu lại khoản nợ | | | | |
| | Cơ cấu lại khoản nợ nước ngoài dưới hình thức phát hành trái phiếu quốc tế mã số khản vay 2B0009624 | VICD2328001 | 250.000.000 | - | 250.000.000 |
| | Cơ cấu lại khoản nợ nước ngoài dưới hình thức phát hành trái phiếu quốc tế mã số khản vay 2B0014499 | VICD2328002 | - | 60.000.000 | 60.000.000 |
| | Tổng (I + II) | | 875.000.000 | 325.000.000 | 1.200.000.000 |

